

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>4</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng

---

<sup>4</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>		
1.1. Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh túi nilon thân thiện với môi trường do Cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực	Có tài liệu chứng minh hợp lệ	<i>Đạt</i>
	Không có tài liệu chứng minh hoặc tài liệu chứng minh không hợp lệ	<i>Không đạt</i>
1.2. Yêu cầu chung về kỹ thuật của hàng hóa	Có cam kết tất cả các nội dung theo yêu cầu Mục 1.2.1 – Chương V của E-HSMT	<i>Đạt</i>
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu Mục 1.2.1 – Chương V của E-HSMT	<i>Không đạt</i>
1.3. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại điểm Mục 1.2.2 – Chương V của E-HSMT.	<i>Đạt</i>
	Không đáp ứng được yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại Mục 1.2.2 – Chương V của E-HSMT.	<i>Không đạt</i>
<b>2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa</b>		
Thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp,	Có đầy đủ thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, giao hàng hóa phù hợp tiến độ	<i>Đạt</i>

vận chuyển, giao hàng hóa.	cung cấp hàng hóa đảm bảo hợp lý và hiệu quả kinh tế.	
	Không có hoặc không đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, giao hàng hóa, hợp lý và hiệu quả kinh tế.	<i>Không đạt</i>
<b>3. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày bàn giao. Chế độ bảo hành theo quy định của nhà sản xuất, nhà cung cấp	Cam kết thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng kể từ ngày bàn giao.	<i>Đạt</i>
	Không có cam kết về thời gian bảo hành hoặc có cam kết nhưng thời gian bảo hành $< 12$ tháng kể từ ngày bàn giao	<i>Không đạt</i>
<b>4. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</b>		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết: + Nhà thầu không có các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trường hợp nhà thầu vi phạm thì khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; + Nhà thầu cam kết tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại điểm đ Điều 19 và khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<i>Đạt</i>
	Không có bản cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	<i>Không đạt</i>
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chí chi tiết được đánh giá là “Đạt”	<b>Đạt</b>

	Có tối thiểu một tiêu chí chi tiết "Không đạt"	<b>Không đạt</b>
--	--	------------------